TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 538/2017/QĐST-HNGĐ	*TP. Nam Định, ngày 12 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 502/2017/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thanh T, sinh năm 1980

ĐKHKTT: số 14/21/119 đường T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình K, sinh năm 1978

ĐKHKTT: số 14/21/119 đường T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thanh T và anh Nguyễn Đình K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Phạm Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 05-12-2003 và Nguyễn Tuấn S, sinh

ngày 04-10-2010. Anh K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 12-2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung.

- Về án phí: Chị Phạm Thanh T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000716 ngày 14/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì anh K và chị T có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi gửi: **THẨM PHÁN**

- Đ- ơng sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP N;
- Chi cục THADS TP N;
- UBND phường B;
- L- u hồ sơ.

Trần Mạnh Hà